

THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến :

“ Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 4”

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến:

- Học sinh lớp 4C và các học sinh khác trong khối 4,5 trường tiểu học Quang Trung.

3. Tác giả:

Họ và tên: Lê Phương Thảo

Ngày tháng năm sinh: 21/10/1992

Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường tiểu học Quang Trung

Điện thoại: 0981213896

4. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường Tiểu học Quang Trung

Địa chỉ : Thôn Câu Hạ B – xã Quang Trung – huyện An Lão – TP. Hải Phòng.

I. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Phân môn Tập làm văn giữ một vị trí quan trọng trong dạy và học Tiếng Việt. Chương trình Tập làm văn Tiểu học bao gồm các thể loại như miêu tả, tường thuật, kể chuyện, viết thư, đơn từ... trong đó kiểu bài văn miêu tả được học và chiếm thời gian nhiều nhất.

Mục đích của học văn miêu tả là để học sinh biết cách quan sát, biết phát hiện những điều mới mẻ, thú vị về thế giới xung quanh, biết cách diễn đạt bằng lời những điều quan sát và cảm nhận được. Một bài văn hay là một bài văn mà khi đọc, người đọc thấy hiện ra trước mắt mình: con người, cảnh vật, đồ vật,...cụ thể, sống động như nó vẫn tồn tại trong thực tế cuộc sống. Mỗi khi học viết một bài văn là một lần các em học quan sát và cảm nhận bức tranh cuộc sống, rồi tập vẽ lại bức tranh đó bằng lời văn của mình. Ngoài ra, học sinh có điều kiện tiếp cận với vẻ đẹp của con người và thiên nhiên, có cơ hội bộc lộ cảm xúc cá nhân, mở rộng tâm hồn và phát triển nhân cách của các em.\

Nội dung các bài Tập làm văn lớp 4 được gắn với các chủ điểm, có sự tích hợp rõ nét với các phân môn khác trong chương trình Tiếng Việt. Quá trình hướng dẫn học sinh thực hiện các kỹ năng, quan sát, tìm ý, nói, viết đoạn hoặc cả bài văn là những cơ hội giúp các mở rộng hiểu biết về cuộc sống theo chủ điểm đang học. Việc phân tích dàn bài, lập dàn ý, chia đoạn, quan sát đối tượng, tìm lí lẽ, dẫn chứng, ... góp phần phát triển năng lực phân tích tổng hợp của học sinh. Tư duy của trẻ cũng được rèn luyện và phát triển qua việc sử dụng các biện pháp so sánh, nhân hoá... khi miêu tả. Trong thực tế giảng dạy, tôi nhận thấy giáo viên thường sử dụng những phương pháp cũ như sau:

- Giảng giải theo các nội dung có sẵn trong sách giáo khoa, sách giáo viên, chủ yếu là giáo viên giảng – học sinh tiếp thu kiến thức một cách thụ động, chưa đưa được nhiều hình thức dạy học tích cực vào giờ học.

- Giáo viên thường ít coi trọng các tiết quan sát các đối tượng cần miêu tả. Giáo viên thường lấy và phân tích luôn ví dụ trong sách giáo khoa, chưa hướng dẫn kỹ học sinh quan sát đối tượng cần miêu tả như thế nào. Các tiết học còn bó hẹp trong phạm vi lớp học, học sinh ít được quan sát các sự vật trong thực tế.

- Khi viết một bài văn miêu tả, giáo viên thường hướng dẫn học sinh:

- + Hướng dẫn học sinh đọc đề, tìm hiểu đề bài. Giáo viên hướng dẫn học sinh làm những công việc sau: Đọc kỹ đề; phân tích đề. Phân tích đề bằng cách: Gạch chân dưới những từ khóa (đối tượng miêu tả).

- + Lập dàn ý theo hướng dẫn và khuôn mẫu chung của giáo viên bằng những gạch đầu dòng.

- + Dựa vào dàn ý có sẵn học sinh tự viết thành bài văn hoàn chỉnh theo khả năng của mình. Do đó, có rất nhiều bài có cách miêu tả giống nhau thì làm theo dàn ý chung mà ít có sự sáng tạo.

- Phần chấm, chữa và trả bài giáo viên nhận xét chung, chủ yếu là nhận xét về các lỗi mắc phải của học sinh.

- Chưa chú trọng việc tích hợp các kiến thức từ các phân môn khác của môn Tiếng Việt và các môn học khác.

*** Ưu điểm:**

- Giáo viên giảng dạy đúng quy trình, đảm bảo nội dung, kiến thức trong sách giáo khoa.

- Học sinh nắm được kỹ năng cơ bản khi quan sát và lập dàn ý.

- Viết được bài văn đủ ba phần : Mở bài, thân bài, kết bài.

*** Hạn chế:**

- Hình thức tổ chức dạy học, tổ chức các hoạt động trong các tiết học chưa phong phú, chưa sử dụng nhiều hình thức và phương pháp dạy học tích cực dẫn đến các em chưa cảm thấy hứng thú và yêu thích khi học phân môn này, chưa chủ động tiếp thu bài.

- Học sinh viết văn một cách thụ động, nhiều em chỉ biết liệt kê theo dàn ý có sẵn theo hướng dẫn của giáo viên mà chưa biết sáng tạo theo lời văn của mình. Vốn từ ngữ của các em còn chưa phong phú nên có các câu văn diễn đạt còn lủng củng, chưa rõ nghĩa. Nhiều em chỉ viết các câu văn miêu tả ở mức độ đơn giản, chưa biết kết hợp các biện pháp so sánh, nhân hoá nên bài văn chưa có hình ảnh sinh động, hấp dẫn nên chưa có nhiều bài viết đạt chất lượng cao.

- Có những em chưa nắm chắc kiến thức về ngữ pháp nên những bài văn mà câu văn các em còn viết sai ngữ pháp, mắc lỗi chính tả, lặp từ ngữ.

- Các tiết trả bài viết các em chủ yếu được nghe nhận xét của giáo viên về những lỗi của mình mà ít được học hỏi cách viết của những bạn viết hay, viết tốt để rút kinh nghiệm cho bản thân.

Nhận thấy một số hạn chế đó, là một giáo viên trẻ, tôi rất băn khoăn và trăn trở : Làm thế nào để kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh và tạo hứng thú học tập cho học sinh trong phân môn Tập làm văn, qua đó nâng cao được chất lượng các bài viết của các em. Vì thế tôi xin mạnh dạn đưa ra ***“Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 4”***

II.NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

II.1 Nội dung mà tác giả đề xuất

1. Biện pháp 1: khơi gợi sự hứng thú, yêu thích học văn miêu tả qua các hoạt động trải nghiệm.

Đặc thù lứa tuổi tiểu học chủ yếu tiếp thu kiến thức thông qua tư duy trực quan sinh động. Vì vậy, việc cho các em tiếp xúc và trải nghiệm qua các hoạt động thực tế là hết sức quan trọng. Dạy học trải nghiệm là một hình thức dạy học gần gũi với học sinh, gần với môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh. Việc học trải nghiệm sẽ giúp học sinh có được biểu tượng rõ nét, cụ thể về sự vật, hiện tượng vì các em được mắt thấy, tai nghe đồng thời rèn luyện kỹ năng quan sát, phát triển tư duy cụ thể.

Đối tượng của bài văn miêu tả trong chương trình lớp 4 là những đồ vật, cây cối, con vật thân thuộc với các em học sinh. Muốn viết được bài văn miêu tả, học sinh cần nắm được chính xác các đặc điểm của đối tượng mình miêu tả, đặc biệt là những điểm nổi bật, khác biệt của các đối tượng đó. Vì thế theo tôi các hoạt động trải nghiệm đóng vai trò rất quan trọng vì thông qua đó học sinh được quan sát trực tiếp bằng mắt, tiếp xúc trực tiếp bằng các giác quan khác nhau. Hơn nữa, khi được tham gia các hoạt động bên ngoài không gian mở sẽ giúp các em thấy hào hứng, thích thú so với việc chỉ ngồi trong không gian lớp học. Biết được tầm quan trọng của các hoạt động trải nghiệm nên với khi dạy miêu tả một đối tượng nào đó (cây cối, con vật, đồ vật...) tôi luôn cố gắng tổ chức cho các em được trải nghiệm bằng một số hình thức khác nhau như qua tranh ảnh, video và ưu tiên trải nghiệm trong thực tế. Tùy theo từng bài, tôi đã lựa chọn các nội dung để học sinh có thể hoạt trải nghiệm một cách phù hợp.

Trong dạy học trải nghiệm sáng tạo, giáo viên có vai trò hướng dẫn, hỗ trợ, giám sát cho các em trong quá trình các em tự trải nghiệm; tổ chức hoạt động, giúp học sinh chủ động, tích cực trong các hoạt động thực hành. Để sự trải nghiệm thực sự có hiệu quả, tôi định hướng giúp các em biết cách quan sát và quan sát một cách khoa học. Đưa ra một số câu hỏi gợi mở theo từng chủ đề cụ thể khi quan sát sẽ tạo cho các em biết cách triển khai và hoàn thành bài văn của mình.

Ví dụ : Khi hướng dẫn học sinh viết văn miêu tả cây cối, tôi tổ chức cho học sinh quan sát trực tiếp các loại cây ở sân trường, vườn trường, qua đó giúp các em nhận ra những đặc điểm của từng loại cây, loại hoa mà các em định miêu tả. Tôi hướng dẫn các em được quan sát từ xa đến gần, so sánh về màu sắc những bông hoa đua nở, vẻ đẹp của lá cây, cành cây, cánh hoa,...Sau đó, gợi ý các em quan sát thêm cảnh vật xung quanh có tác động tới sự vật mà các em đang quan sát như bầu trời, âm thanh, cảm nhận về mùi hương hoa....

Sau khi các em được trải nghiệm, được quan sát và cảm nhận thì các em tự ghi lại kết quả làm việc của mình vào bản thu hoạch hoạt động trải nghiệm, ví dụ như :

Bảng kế hoạch chi tiết tổ chức các hoạt động trải nghiệm

“EM YÊU CÂY XANH” của lớp 4 tại sân trường

Thời gian Địa điểm	9h – 9h40 tại sân trường
Mục tiêu	- Xác định được đối tượng, địa điểm, thời gian, mục đích quan sát.
Hoạt động của giáo viên	- Phát bản thu hoạch “Hoạt động trải nghiệm” - Hướng dẫn học sinh cách quan sát sự vật
Hoạt động của học sinh	- Thực hiện quan sát, ghi chép những gì mình quan sát được
Sản phẩm dự kiến	- Kết quả ghi chép của học sinh sau khi quan sát.
Tiêu chí đánh giá	- Hoàn thành - Chưa hoàn thành

Hoạt động trải nghiệm có thể tổ chức ở nhiều nơi, ở trường, ở nhà hoặc những địa điểm phù hợp nội dung, đối tượng cần miêu tả. Để chuẩn bị cho bài “Luyện tập miêu tả các bộ phận của con vật”, chắc chắn là không thể mang những con vật trực tiếp đến lớp để quan sát, thì tôi sẽ giao nhiệm vụ cho các em về nhà quan sát, ghi chép lại đặc điểm bên ngoài, hoạt động, đặc tính của con vật mà mình sẽ miêu tả với sự trợ giúp của phụ huynh. Sau đó, khi lên lớp các em sẽ kể lại những gì mình quan sát được của con vật ở nhà mình cho các bạn nghe qua đó các em nhận ra được điểm khác nhau giữa các con vật để làm điểm nhấn trong bài văn của mình. Tôi nhận thấy các em đều rất hào hứng, tích cực tham gia vào hoạt động này, nhiều em miêu tả bằng lời nói rất dí dỏm tạo ra không khí vui tươi trong tiết học.

Trong quá trình thực hiện các hoạt động trải nghiệm, tôi chú ý một số chi tiết sau:

- Khi học sinh quan sát, tôi hướng dẫn học sinh lựa chọn chi tiết nổi bật, đặc trưng cho đồ vật, con vật, cây cối mà các em cần tả.

- Trong kết quả ghi chép của học sinh, tôi luôn tôn trọng sự chân thực trong những chi tiết các em đã quan sát và ghi lại được. Mỗi em sẽ có những nhận xét riêng của mình về những gì mình quan sát và cảm nhận được. Mỗi bài văn miêu tả tùy theo sự quan sát thực tế và kết hợp với trí tưởng tượng riêng của từng em thì các em sẽ có những sản phẩm khác nhau. Nhiệm vụ của người giáo

viên là không áp đặt "lăng kính" của người trưởng thành, hãy tôn trọng "cái nhìn" hồn nhiên, trong sáng, thật thà, không tô vẽ của các em.

2. Biện pháp 2 : Sử dụng sơ đồ tư duy, kết hợp với các phương pháp dạy học tích cực.

Sơ đồ tư duy (Mindmap) là phương pháp ghi chép nhanh chóng, tận dụng khả năng nghe, nhìn, xử lý thông tin và hệ thống hóa chúng lại. Trong học tập sử dụng sơ đồ tư duy là phương pháp sử dụng những ký hiệu, hình ảnh sinh động minh họa giúp cho chúng ta ghi nhớ bài dễ dàng và hiệu quả hơn. Đặc biệt sử dụng bản đồ tư duy trong dạy học kiến thức mới, giúp học sinh học tập một cách chủ động, tích cực và huy động được tất cả học sinh tham gia xây dựng bài một cách hào hứng. Phương pháp này còn phát phát triển được năng lực riêng của từng học sinh không chỉ về trí tuệ mà còn có kỹ năng diễn đạt, hệ thống hoá kiến thức hay huy động những điều đã học trước đó để chọn lọc các ý để ghi chép, vận dụng kiến thức được học qua sách vở vào cuộc sống. Vận dụng bản đồ tư duy trong dạy học sẽ dần hình thành cho học sinh tư duy mạch lạc, hiểu biết vấn đề một cách sâu sắc có cách nhìn vấn đề có hệ thống, khoa học.

Trước đây, khi được tiếp cận với phương pháp này tôi cho rằng nó thường áp dụng phổ biến với các môn học như Toán hay các môn Khoa học. Nhưng trong thực tế, khi giảng dạy, tôi nhận thấy rằng việc vận dụng “ Sơ đồ tư duy” vào dạy học tập làm văn, đặc biệt là văn miêu tả mang lại nhiều hiệu quả.

Thay vì cho học sinh lập dàn ý của một bài văn miêu tả theo cách thông thường là liệt kê các ý theo gạch đầu dòng, tôi hướng dẫn các em lập dàn ý theo “ Sơ đồ tư duy”. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, các em hoạt động theo nhóm để tự vẽ lên sơ đồ riêng của nhóm mình. Sau đó đại diện các nhóm lên trình bày, giáo viên là người đưa ra những nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức cuối cùng. Nhờ việc được tự làm sơ đồ tư duy, các em sẽ thấy hứng thú hơn trong các tiết học. Qua đó, học sinh ghi nhớ các chi tiết cần miêu tả một cách có hệ thống, khoa học, logic hơn để các không bỏ sót một chi tiết nào khi miêu tả. Tôi thường định hướng cho các em nhiều kiểu sơ đồ tư duy khác nhau, để các em sáng tạo thành những sản phẩm riêng của mình.

3. Biện pháp 3: Dạy học tập làm văn thông qua các phân môn khác của môn Tiếng Việt:

**** Phân môn Tập đọc :***

Trong tiết Tập đọc luôn có những văn bản hay và có ý nghĩa, mang tính giáo dục đối, góp phần cung cấp thêm vốn từ cho các em. Nếu các em có một vốn từ phong phú thì khi viết văn các em sẽ dễ dàng lựa chọn, biết cách đưa các từ ngữ miêu tả phù hợp vào bài văn. Khi dạy các bài tập đọc, tôi nhấn mạnh vào

những hình ảnh đặc sắc, các biện pháp tu từ có trong bài để học sinh học tập. Cuối mỗi tiết Tập đọc tôi thường cho học sinh tìm những câu văn hay trong bài, mang tính nghệ thuật cao để các em dựa vào đó, vận dụng đưa vào văn bản của mình như:

Ví dụ: Khi dạy bài tập đọc “Con chuồn chuồn nước” tôi tập trung hướng dẫn và chỉ ra cho các em những từ ngữ miêu tả về hình dáng chú chuồn chuồn như: *“màu vàng trên lưng chú lấp lánh, bốn cánh mỏng như giấy bóng. Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh”*.....Và không quên nhấn mạnh những từ ngữ miêu tả hoạt động con chuồn chuồn nước như: *“tung cánh bay vọt lên... chú bay lên cao và xa hơn”*.

Hay như khi dạy bài “ Hoa học trò”, SGK Tiếng Việt lớp 4 tập 2, tôi chỉ cho các em những chi tiết các tác giả miêu tả lá phượng, hoa phượng, màu sắc của hoa phượng thay đổi theo thời gian như thế nào. Hoặc qua bài “ Sầu riêng”, tôi hướng dẫn các em học tập cách miêu tả các bộ phận của cây ăn quả để các em học tập, vận dụng vào bài văn của mình.

Trong phần tìm hiểu bài, tôi thường quan tâm gợi ý, khuyến khích học sinh trả lời câu hỏi theo ý mình, để giúp các em hạn chế dần cách trả lời theo các câu văn trong sách giáo khoa không phát huy được tính sáng tạo của học sinh. Đối với những bài học là bài thơ, khi câu trả lời liên quan đến các câu thơ nếu không yêu cầu tìm câu thơ, tôi khuyến khích các em sẽ diễn đạt câu trả lời thành lời văn của mình. Điều này tạo điều kiện cho học sinh vận dụng tốt vốn từ của mình cũng như khả năng diễn đạt của mỗi em.

*** Phân môn Luyện từ và câu :**

Kiến thức trong phân môn Luyện từ và câu cũng rất quan trọng đối với việc viết văn của các em. Trong các tiết dạy Luyện từ và câu, để giúp các em bổ sung, làm giàu vốn từ, các sử dụng các kiểu câu phù hợp trong mỗi bài văn, tôi luôn cố gắng khắc sâu kiến thức cho các em bằng cách cung cấp thêm các tư liệu gần gũi, thực tế. Với các tiết mở rộng vốn từ, việc giúp cho các em hiểu được nghĩa của các từ là cần thiết. Nắm rõ được nghĩa của các từ thuộc cùng một chủ điểm giúp các em biết vận dụng từ ngữ một cách phù hợp. Trước mỗi tiết học, tôi thường tìm hiểu rõ nghĩa của từ và giải thích cho phù hợp với ngữ cảnh, với nội dung bài học với hoàn cảnh thực tế với đối tượng học sinh. Tôi thường áp dụng một số phương pháp giải nghĩa từ như : Giải nghĩa từ bằng trực quan : tranh ảnh, video...; giải nghĩa bằng cách phân tích các tiếng của từ, làm rõ nghĩa

của từ bằng cách so sánh với từ khác, tìm từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa...; hoặc đưa vào một câu văn hoàn chỉnh để làm rõ nghĩa của từ đó.

Khi dạy các kiểu câu, tôi chú trọng việc phân biệt cho học sinh điểm giống và khác nhau giữa các kiểu câu, đặc điểm của từng kiểu câu để các em viết cho chính xác. Thường xuyên nhắc nhở các em viết đúng ngữ pháp, cấu trúc câu.

*** *Phân môn Chính tả* :** Người xưa thường có câu “Văn hay chữ tốt”. Để bài văn diễn đạt được tròn vẹn ý của mình, học sinh cần viết được các từ, câu đúng chính tả, đúng ngữ nghĩa. Một bài văn hay không chỉ thể hiện ở nội dung mà các phần hình thức cũng rất quan trọng. Nếu bài văn đúng nội dung nhưng hình thức trình bày còn cẩu thả, mắc nhiều lỗi chính tả thì theo tôi vẫn chưa đạt yêu cầu. Vì vậy trong các tiết chính tả, tôi hướng dẫn học sinh ý thức viết đúng các từ, cung cấp cho các em các quy luật chính tả, “mẹo” chính tả,... để phục vụ trực tiếp cho các em viết các bài chính tả, cũng như viết tập làm văn.

*** *Phân môn Kể chuyện* :**

Trong các tiết kể chuyện, sau khi nghe giáo viên kể và ghi nhớ được nội dung cũng như ý nghĩa các câu chuyện, tôi không yêu cầu các em kể đúng như những lời giáo viên kể vì như vậy chỉ mang tính chất học thuộc truyện. Tôi khuyến khích các em kể lại câu chuyện bằng lời văn của mình nhưng phải vẫn giữ nguyên cốt truyện. Điều đó giúp các em sử dụng vốn từ ngữ kết hợp với sự sáng tạo của mình để kể được câu chuyện hoàn chỉnh. Các câu chuyện của các em cũng giống như một bài tập làm văn chỉ khác là thông qua diễn đạt bằng lời nói. Muốn câu chuyện của mình hay các em luôn phải biết cách diễn đạt một cách trôi chảy, ngôn từ phong phú, lời văn truyền cảm và lồng được cảm xúc của mình vào câu chuyện khi kể thì mới hấp dẫn người nghe. Việc kể được câu chuyện với đầy đủ nội dung, ý nghĩa bằng lời nói của mình góp phần quan trọng việc hình thành kỹ năng viết văn cho các em.

*** *Sử dụng một số kiến thức từ môn học khác* :**

Môn Khoa học giúp các em có thêm hiểu biết về các hiện tượng tự nhiên, đặc điểm của các loài thực vật (cây cối), các loại động vật (con vật) để làm tư liệu chính xác cho các bài văn của mình. Vì thế khi học về các loại động vật, tôi thường liên hệ hoặc để các em liên hệ với những con vật nuôi của nhà mình.

Môn Địa lí cung cấp những kiến thức về đặc điểm thời tiết phù hợp các loại cây cối của từng vùng miền. Từ đó giúp các em lựa chọn được các loài cây

ăn quả, cây bóng mát, loài hoa gần gũi, dễ quan sát và phổ biến tại nơi mình sinh sống và được tiếp xúc hàng ngày.

Những bức vẽ trong môn Mỹ thuật cũng giúp học sinh rèn luyện kỹ năng quan sát, trí tưởng tượng phong phú, sự cảm nhận tinh tế về màu sắc. Trong quá trình hoạt động học tập, nếu giáo viên thấy các em còn khó khăn khi viết, diễn đạt ngôn ngữ thì nên khuyến khích các em thể hiện qua tranh vẽ bằng sự liên tưởng, tưởng tượng của mình. Bởi vì lúc vẽ chính là lúc các em đang “cụ thể hóa” một sự vật, một ý nghĩ trừu tượng. Do đó, tôi giao cho các em vẽ lại một đồ vật, một loại cây hay một con vật mà em yêu thích. Để vẽ được thì các em cần phải quan sát, tưởng tượng ra các đặc điểm của sự vật, qua đó phát triển tư duy sáng tạo cho các em.

4. Biện pháp 4 : Bồi dưỡng niềm say mê, yêu thích văn học qua việc đọc sách.

Nhà văn M.Gorki đã nói: “Mỗi cuốn sách đều là một bậc thang nhỏ mà mỗi khi bước lên, tôi tới gần quan niệm về cuộc sống tốt đẹp nhất”. Sách là người bạn quý của mỗi con người. Đọc sách không chỉ giúp mở mang thêm cho các em về kiến thức, những bài học ý nghĩa trong cuộc sống, bồi dưỡng cho các em niềm say mê với văn học mà còn giúp các em rèn luyện được kỹ năng đọc, khả năng ghi nhớ. Ngoài những giá trị nhân văn qua các tác phẩm, các em có thể học tập được cách dùng từ, các hình ảnh văn học qua mỗi trang sách.

Để giúp các em hiểu được tầm quan trọng và yêu thích việc đọc sách, tôi thường xuyên động viên, khuyến khích các em đọc sách trong những giờ ra chơi từ thư viện của trường hay góc thư viện lớp. Trong các tiết đọc thư viện, tôi tổ chức cho các em đọc sách dưới nhiều hình thức khác nhau như đọc cá nhân, đọc theo nhóm. Tổ chức cho các em chia sẻ, nói cho nhau nghe trong nhóm, trước lớp về những hình ảnh, chi tiết hay, đặc sắc có liên quan đến những đối tượng hoặc nội dung mà các em đang miêu tả mà các em học tập được qua các tác phẩm.

Tôi cũng thường xuyên nhắc các em, khi đọc được những câu văn hay hoặc những hình ảnh mà em thấy yêu thích thì các em có thể ghi lại vào sổ tay cá nhân để làm tư liệu khi cần. Ngoài ra, tôi cũng giới thiệu và định hướng cho các em những cuốn sách, cuốn truyện, những tác phẩm văn học có giá trị, có tính giáo dục, có nhiều hình ảnh gần gũi với các em của các tác giả có nhiều tác phẩm cho trẻ em như : Tô Hoài (Dế mèn phiêu lưu kí) , Trần Đăng Khoa (Góc sân và khoảng trời), Nguyễn Nhật Ánh (Tôi là Bê-tô) ,... Ngoài ra, còn khuyến khích các em tìm đọc thêm các câu chuyện về các nhân vật lịch sử, những thông

tin về cuộc sống, thiên nhiên,... để rèn luyện kỹ năng đọc, kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ, làm phong phú vốn từ mà qua đó còn bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, con người, quê hương đất nước,... cho các em và được các em hào hứng thực hiện. Trong lớp học, nhà trường đã triển khai thư viện 50k cho học sinh, góc “Thư viện xanh” với đầy đủ các đầu sách, đa dạng chủ đề. Nhà trường đã rất quan tâm, chú trọng bồi dưỡng văn hóa đọc cho học sinh các khối lớp, các em đều rất hứng thú, nhiệt tình hưởng ứng.

5. Biện pháp 5 : Nâng cao chất lượng tiết các tiết trả bài.

Đây là tiết học mà các em sẽ được lắng nghe nhận xét của giáo viên, chia sẻ những bài văn hay của các bạn trong lớp, sau đó kiểm tra và sửa lỗi cho bài văn của chính mình. Sau khi được đọc nhận xét, tư vấn của giáo viên, của các bạn, học sinh sẽ nhận ra những chi tiết chưa đúng, cách dùng từ ngữ chưa phù hợp từ đó các em nảy sinh hướng giải quyết câu, từ hay đoạn văn của mình. Tôi rất cẩn thận chú trọng khi nhận xét, đánh giá bài của các em, nêu rõ ưu điểm, nhược điểm để các em nhận thấy. Sau khi nhận xét bài của học sinh (lựa chọn một số bài văn hay, tốt, và một số bài văn còn nhiều lỗi), tôi trả bài và tổ chức cho học sinh thảo luận theo nhóm để các em trao đổi về bài của mình, cho học sinh tự sửa lỗi, trao đổi cùng bạn để kiểm tra, nhận ra những điểm còn hạn chế.

Trong quá trình thảo luận nhóm, học sinh nhận ra lỗi của mình, của bạn và tự rút kinh nghiệm cho bài viết của mình. Ở hoạt động chia sẻ các bài viết hay đoạn văn hay giúp các em khắc phục lỗi trong bài viết của mình, học tập, vận dụng vào bài viết của mình. Gợi ý cho học sinh nhận xét, trao đổi để học tập những ưu điểm của bạn (về bố cục, sắp xếp ý, diễn đạt, dùng từ đặt câu, sử dụng các biện pháp nghệ thuật...). Ngoài ra với những em có những bài văn hay, những em có tiến bộ trong bài viết thì tôi cũng có những phần quà nho nhỏ để động viên, khích lệ các em.

II.2. Tính mới, tính sáng tạo.

**** Tính mới***

- Nâng cao nhận thức của bản thân trong giảng dạy để giúp nâng cao chất lượng các bài văn miêu tả cho học sinh. Tìm ra một số biện pháp khắc phục các tồn tại, khó khăn trong quá trình giảng dạy từ đó điều chỉnh phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh.

- Dạy học thông qua các hoạt động trải nghiệm giúp khơi gợi sự hứng thú, yêu thích khi học văn miêu tả. Các tiết học trở lên nhẹ nhàng, không gò bó với các em. Hơn nữa, khi được trải nghiệm thực tế, dưới sự hỗ trợ của giáo viên, học

sinh biết cách quan sát (quan sát những gì, chú ý vào chi tiết đặc biệt nào ...). Khi đã hiểu rõ những đặc điểm của đối tượng cần miêu tả các em sẽ có những nhận xét, so sánh chính xác nhất để làm tư liệu khi viết bài.

- Những trải nghiệm cùng thiên nhiên, môi trường giúp các em hình thành tình yêu với thiên nhiên, với môi trường sống xung quanh, từ đó các em có thức ý bảo vệ môi trường và hình thành, phát triển các phẩm chất, nhân cách cho các em.

- Xác định được mục tiêu, nhiệm vụ của các phân môn khác của môn Tiếng Việt vào việc rèn luyện kỹ năng viết văn cho học sinh.

- Học sinh nắm được cách sử dụng từ ngữ trong vốn từ của mình đúng, hợp lí hạn chế sử dụng những từ ngữ so sánh, nhân hóa một cách thái quá.

- Phát huy được sự sáng tạo, tư duy, trí tưởng tượng của từng em khi làm bài, làm phong phú thêm vốn từ cho các em.

- Sử dụng kết hợp và linh hoạt các hình thức và phương pháp dạy học tích cực.

- Giúp học sinh hiểu và khắc sâu cấu trúc, các dạng bài văn miêu tả tạo nền tảng để sau này học sinh tiếp tục học các thể loại văn khác được tốt hơn.

****Tích sáng tạo:***

- Sử dụng sơ đồ tư duy trong việc lập dàn ý giúp xây dựng được cho học sinh ghi nhớ một cách khoa học, logic nên sẽ không bỏ sót các chi tiết miêu tả. Học sinh hiểu và nhớ lâu hơn so với việc những dàn ý bằng gạch đầu dòng.

- Góp phần định hướng tốt cho học sinh có văn hóa đọc, phát triển được khả năng viết văn cũng như mở rộng kiến thức, bồi dưỡng tình yêu đối với cuộc sống xung quanh.

- Các em được học hỏi, nhận xét lẫn nhau trong các tiết trả bài giúp các em rèn được thêm các kỹ năng cơ bản khi viết văn cũng như trong giao tiếp.

- Việc chia sẻ trong các tiết học văn về những gì mình ghi chép được qua quan sát đối tượng miêu tả, chia sẻ các bài văn hay giúp các em rèn được kỹ năng diễn đạt, thuyết trình và sự tự tin trước đám đông.

II.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến:

- Các giải pháp trên đã áp dụng dạy tại lớp tôi đang giảng dạy và đã đạt được hiệu quả tốt. Ngoài ra, tôi thấy còn có thể áp dụng cho các lớp khác trong khối 4, 5 của trường tiểu học Quang Trung.

II.4. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế

- Những giải pháp này sử dụng được với mọi điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường.

- Các tư liệu, tài liệu, các đồ dùng chuẩn bị cho tiết đã sưu tầm được tôi thường tạo thành một tệp dữ liệu để có thể sử dụng cho các năm sau, tiết kiệm được chi phí làm đồ dùng mới.

b. Hiệu quả về mặt xã hội

Qua thực nghiệm và thể hiện biện pháp áp dụng vào lớp 4C trong năm học 2020 -2021 nhận thấy:

Bảng điều tra mức độ hứng thú học tập phân môn Tập làm văn lớp 4:

Lớp	Số học sinh	Hứng thú học Tập làm văn		Không hứng thú học Tập làm văn	
		SL	%	SL	%
4C	36	20	55	16	45

Bảng điều tra chất lượng phân môn Tập làm văn lớp 4:

Lớp	Số học sinh	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
4C	36	16	44	20	56	0	0

Qua phiếu điều tra sau khi áp dụng biện pháp vào phân môn Tập làm văn thì có thể thấy số học sinh hứng thú với môn học tăng lên 55% và đạt kết quả cao hơn. Khả năng ứng dụng và nhân rộng các biện pháp trên trong dạy học phân môn Tập làm văn là cần thiết, phát huy mức độ hứng thú, chủ động trong học tập của các em. Sau các tiết học bài văn của các em đã có sự thay đổi rõ rệt. Chất lượng học và viết văn miêu tả được nâng cao. Ngoài ra, thông qua rèn luyện kỹ năng viết văn miêu tả, tôi đã rèn được cho học sinh một số thói quen tốt thuận lợi cho việc học tập, phát triển tư duy, nhân cách toàn diện, tâm hồn đầy yêu thương, lối sống lành mạnh, góp phần tạo ra những công dân tốt cho xã hội.

c . Giá trị làm lợi khác.Chất lượng các bài viết của học sinh được cải thiện. Phát triển tư duy và ngôn ngữ cho các em. Kỹ năng đọc, viết, diễn đạt của các em trôi chảy, lưu loát hơn; các em tự tin hơn trong giao tiếp, mạnh dạn trình bày suy nghĩ của mình. Việc phối hợp với phụ huynh trong một số hoạt động học tập giúp phụ huynh hiểu và chia sẻ với giáo viên hơn trong việc giúp con em mình học tập tốt.

Trên đây là: “*Một số biện pháp góp phần nâng cao chất lượng viết bài văn miêu tả cho học sinh lớp 4*” mà bản thân tôi đã nghiên cứu và rút ra được trong quá trình dạy học. Rất mong sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, của đồng nghiệp để bản sáng kiến này của tôi được hoàn thiện hơn, góp phần vào việc đổi mới các phương pháp dạy học, giúp chất lượng học tập của học sinh ngày một nâng cao.

Quang Trung, ngày 18 tháng 01 năm 2022

**CƠ QUAN ĐƠN VỊ
ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN

Lê Phương Thảo